

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

NGUYỄN XUÂN HƯỜNG*

Tóm tắt: Bài viết phân tích, luận giải sự ra đời và vai trò của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) trong bộ máy Nhà nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) theo quan điểm của V.I. Lênin, sự phát triển về nhận thức trong quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về vị trí, vai trò của VKSND; đồng thời, trên cơ sở đánh giá làm rõ thực tiễn tổ chức và hoạt động của VKSND thời gian qua; từ đó, đề xuất những định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của VKSND, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

Từ khóa: Viện kiểm sát nhân dân; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Ngày nhận bài: 19/9/2025; **Biên tập xong:** 10/10/2025; **Duyệt đăng:** 23/10/2025

SOME ORIENTATIONS FOR INNOVATION IN THE ORGANIZATION AND OPERATION OF THE PEOPLE'S PROCURACY IN THE NEW DEVELOPMENT PERIOD

Abstract: The article analyzes and explains the origin and role of the People's Procuracy in the socialist state apparatus according to V.I. Lenin's viewpoint, the development of awareness in the Party's viewpoints and policies, and legal regulations on the position and role of the People's Procuracy; at the same time, on the basis of assessment, clarifies the practice of organization and operation of the People's Procuracy in the past time. From there, proposes orientations for innovation in the organization and operation of the People's Procuracy, meeting the requirements of building and perfecting the Socialist rule-of-law state of Vietnam in the new development period.

Keywords: The People's Procuracy; the Socialist rule-of-law state

Received: Sep 19, 2025; **Editing completed:** Oct 10, 2025; **Accepted for publication:** Oct 23, 2025

Đặt vấn đề

Trong nội dung phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 10, khóa XIII và trong nhiều bài viết, phát biểu quan trọng vừa qua, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhiều lần đề cập và làm rõ những nội dung cơ bản về phát triển đất nước trong “kỷ nguyên mới”, “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, đó là “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu”¹. Nội dung nhận thức này thể hiện tư duy chiến

lược, đột phá về xây dựng, phát triển đất nước của người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, nhất là trí tuệ nhân tạo và công nghệ số hiện nay. Trong “kỷ nguyên mới”, “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, đòi hỏi cả dân tộc, mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi người cần tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực, nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu. Điều này đã và đang được minh chứng bằng việc triển khai thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo chủ trương “sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, bỏ cấp trung gian, cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp”² cùng với những đổi

¹ Tô Lâm (2025), Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-ky-nguyen-phat-trien-giau-manh-duoi-su-lanh-dao-cam-quyen-cua-dang-cong-san-xay-dung-thanh-cong-nuoc-vie, truy cập ngày 09/7/2025.

* Email: Nguyenxuanhuongvokstc@gmail.com

Tiến sĩ, Phó Viện trưởng Viện Khoa học kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

² Thể hiện trong các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025; Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025...); Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung

mới, cải cách tập trung vào bốn đột phá thể hiện trong 04 Nghị quyết trọng tâm của Bộ Chính trị: (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (2) Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; (3) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

Vấn đề đặt ra là trong công cuộc “chuyển mình” để “cắt cánh” của đất nước, của dân tộc, VKSND với vị trí là cơ quan Hiến định, có chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, có nhiệm vụ “*bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất*”³ cần phải “chuyển mình”, định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động như thế nào để phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

1. Những yếu tố “định vị” xu hướng đổi mới Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới

Đổi mới, về bản chất là thay đổi hoặc làm cho thay đổi để tốt hơn, tiến bộ hơn so với trước. Mục tiêu của “chuyển mình”, đổi mới là phát triển trên cơ sở cái cũ, cái hiện tại. Để tránh sự lệch hướng, làm mất bản chất đặc trưng trong quá trình thay đổi, phải định vị xu hướng “chuyển mình”, đổi mới so với cái cũ, cái hiện tại trên cơ sở nguyên lý về sự ra đời của nó, thực tiễn về quá trình tồn tại, hoạt động và những yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới. Trên cơ sở nhận thức này, tác giả nhận thấy có 04 yếu tố chủ yếu định vị xu hướng “chuyển mình”, đổi mới của VKSND trong giai đoạn mới, bao gồm: (1) Nguyên lý về sự ra đời và vai trò của VKSND trong bộ máy Nhà nước XHCN theo quan điểm của V.I. Lênin; (2) Sự phát triển về nhận thức trong quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về vị trí, vai trò của VKSND; (3) Thực tiễn tổ chức và hoạt động của VKSND trong 65 năm

ương Đảng khoá XIII số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025...

³ Điều 107 Hiến pháp năm 2013, Điều 2 Luật Tổ chức VKSND năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

qua; (4) Yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Cụ thể như sau:

1.1. Nguyên lý về sự ra đời và vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong bộ máy Nhà nước xã hội chủ nghĩa theo quan điểm của V.I. Lênin

- VKSND là mô hình đặc trưng của Nhà nước XHCN, lần đầu tiên được thành lập trong tổ chức bộ máy Nhà nước Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết vào năm 1922. Trước yêu cầu xây dựng Nhà nước Xô viết non trẻ, V.I. Lênin đã thấy được vai trò to lớn của pháp luật và pháp chế đối với sự tồn tại, củng cố và lớn mạnh của chính quyền Xô viết. Theo V.I. Lênin, pháp chế phải thống nhất, pháp chế không thống nhất thì không thể tiến hành công cuộc cách mạng XHCN, không thể bảo vệ và củng cố chính quyền cách mạng. Yếu tố cản trở mạnh mẽ, trực tiếp nhất đến sự thống nhất của pháp chế XHCN là bệnh cục bộ, bản vị, địa phương chủ nghĩa - hàng rào tệ hại ngăn cản việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn đấu tranh chống lại chủ nghĩa cục bộ địa phương một cách có hiệu quả, nhất thiết phải thành lập VKSND. Theo V.I. Lênin, VKSND có quyền và bốn phận chỉ làm một công việc là làm thế nào cho trong toàn nước cộng hòa có một sự nhận thức thật sự nhất trí về pháp chế, dù ở các địa phương có những đặc điểm và ảnh hưởng như thế nào đi chăng nữa⁴.

- VKSND là cơ quan đặc thù của Nhà nước XHCN nhằm kiểm sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước và thực hiện công tác công tố. Điều này khác hẳn với Viện Công tố chỉ thực hiện việc truy tố người phạm tội. Trong quan điểm của V.I. Lênin, VKSND phải thực hiện tốt cả chức năng công tố, chức năng kiểm sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước để bảo vệ pháp chế XHCN, không thiên lệch chức năng nào hơn chức năng nào. Theo đó, trong các nhà nước XHCN, VKSND tồn tại là một tất yếu khách quan, là một trong những thiết chế kiểm soát quyền lực nhà nước, nhằm chống sự lạm quyền của các cơ quan tư pháp, hành pháp.

- Để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, VKSND phải có tính độc lập. V.I. Lênin cho rằng “*nên bác bỏ chế độ trực thuộc “song trùng”, nên quy định cho Viện kiểm*

⁴ V.I. Lênin, được giới thiệu lại bởi Tạp chí điện tử Kiểm sát (2017), *Bàn về chế độ “song trùng” trực thuộc và pháp chế*, <https://kiemsat.vn/ban-ve-che-do-8220-song-trung-8221-truc-thuoc-va-phap-che-47110.html>.

sát (VKS) địa phương chỉ trực thuộc vào Trung ương”⁵, qua đó chống chủ nghĩa cục bộ địa phương, thói tự do vô chính phủ ở nước Nga lúc bấy giờ. Theo đó, hệ thống VKSND phải được tổ chức theo ngành dọc, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, trong tổ chức và hoạt động, tuân thủ nguyên tắc tập trung thống nhất lãnh đạo trong Ngành.

Như vậy, VKSND là mô hình đặc trưng của Nhà nước XHCN, được ra đời dựa trên lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm của V.I. Lênin về bảo đảm pháp chế thống nhất và kiểm soát quyền lực nhà nước.

1.2. Sự phát triển về nhận thức trong quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về vị trí, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân

Qua nghiên cứu cho thấy, kể từ khi thành lập (năm 1960) và trong suốt quá trình thực hiện công cuộc đổi mới đất nước (từ năm 1986 đến nay), trong quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật đều khẳng định: VKSND là thiết chế Hiến định, độc lập trong tổ chức bộ máy Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Bên cạnh chức năng thực hành quyền công tố, VKSND thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật nhằm bảo đảm pháp luật được tuân thủ nghiêm minh và thống nhất. Mặc dù trước năm 2002, phạm vi kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKSND được mở rộng cả trong lĩnh vực hành chính, kinh tế, xã hội (kiểm sát chung) và hoạt động tư pháp, từ năm 2002 đến nay, phạm vi kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKSND tập trung vào lĩnh vực hoạt động tư pháp, nhưng VKSND luôn được nhận thức là cơ quan nhà nước có vai trò, trách nhiệm quan trọng trong kiểm soát quyền lực nhà nước, trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng thống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; trong bảo vệ Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Nhận thức về vai trò, thẩm quyền điều tra của VKSND cũng như vai trò, trách nhiệm của VKSND trong bảo vệ lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng, lợi ích của những người yếu thế trong xã hội cũng ngày càng được củng cố, tăng cường và rõ nét hơn. Cụ thể: (1) Theo quy

định của Luật Tổ chức VKSND năm 2002 và Pháp lệnh Tổ chức Điều tra hình sự năm 2004, thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra VKSND chỉ tập trung điều tra một số tội xâm phạm hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ các cơ quan tư pháp. Tuy nhiên, đến Luật Tổ chức VKSND năm 2014 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra VKSND năm 2015, thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra VKSND đã có sự thay đổi theo hướng mở rộng cả về loại tội và chủ thể thực hiện tội phạm. Cơ quan điều tra của VKSND không chỉ điều tra các tội xâm phạm hoạt động tư pháp mà còn điều tra các tội phạm về tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra Tòa án, VKS, Cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp; (2) Theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2004, vai trò của VKSND trong tố tụng dân sự bị thu hẹp so với pháp luật trước đó do đề cao nguyên tắc đương sự tự định đoạt và nguyên tắc đương sự tự chứng minh (đã bỏ thẩm quyền khởi tố dân sự của VKSND được luật định trong suốt 44 năm kể từ khi thành lập; VKSND không tham gia 100% phiên tòa sơ thẩm mà chỉ tham gia phiên tòa khi có khiếu nại của đương sự về thập chứng cứ của Tòa án). Tuy nhiên, thực tiễn đã nảy sinh nhiều vướng mắc, bất cập, nên đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS (năm 2011) và BLTTDS hiện hành, nhận thức về sự tham gia phiên tòa, phiên họp sơ thẩm của VKSND đã mở rộng theo hướng: VKSND tham gia tất cả các phiên họp sơ thẩm đối với các việc dân sự; các phiên tòa sơ thẩm đối với những vụ án do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ hoặc đối tượng tranh chấp là tài sản công, lợi ích công cộng, quyền sử dụng đất, nhà ở hoặc có một bên đương sự là người chưa thành niên, người có nhược điểm về thể chất, tâm thần⁶. Đến thời điểm hiện tại, trong bối cảnh triển khai thực hiện Văn kiện Đại hội XIII, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới với mục tiêu “Xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục

⁵ V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tr. 45, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 236.

⁶ Điều 21 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS năm 2011; Điều 21 BLTTDS năm 2015.

vụ nhân dân”, ngày 24/6/2025, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 205/2025/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026, về việc thí điểm VKSND trong khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công, tập trung vào 06 lĩnh vực: (1) Đầu tư công; (2) Đất đai, tài nguyên, tài sản công khác; (3) Môi trường sinh thái; (4) Di sản văn hoá; (5) An toàn thực phẩm, dược phẩm; (6) Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

1.3. Về thực tiễn tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân

Trải qua 65 năm xây dựng và trưởng thành, VKSND luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị của đất nước trong từng thời kỳ; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Điển hình:

- Thông qua công tác kiểm sát chung (kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong lĩnh vực hành chính, kinh tế, xã hội), thời kỳ trước năm 2002, VKSND các cấp đã góp phần không nhỏ trong đấu tranh khôi phục trật tự pháp luật, thu hồi khối lượng lớn tài sản bị xâm phạm cho Nhà nước, đồng thời đóng góp tích cực vào cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Công tác kiểm sát chung của VKS đã góp phần rất quan trọng trong việc đấu tranh phát hiện và xử lý, khắc phục các vi phạm nhằm bảo đảm pháp chế; đặc biệt đã ngăn chặn, hạn chế các hành vi vi phạm có thể dẫn đến tội phạm và hạn chế tối đa tội phạm xảy ra trong lĩnh vực kinh tế và quản lý Nhà nước nên có tác động rất lớn đến việc phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về kinh tế, tham nhũng nói riêng.

- Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự luôn bám sát đường lối, chủ trương của Đảng trong chính sách hình sự, cải cách tư pháp; thực hiện có hiệu quả chủ trương tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm. Hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại các phiên tòa hình sự được tăng cường, chất lượng tranh tụng được nâng lên, bảo đảm đúng pháp luật, khách quan, công minh. Theo đó, vai trò của hoạt động kiểm sát trong quá trình giải quyết vụ án hình sự ngày càng được khẳng định, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng hoạt động điều tra,

truy tố, xét xử, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

- VKSND các cấp đã nâng cao vai trò, trách nhiệm, bản lĩnh trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đã nghiêm túc quán triệt, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị về đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Từ năm 2018 đến nay, nhiều vụ đại án về tội phạm kinh tế, tham nhũng, chức vụ, đã được khẩn trương kết thúc điều tra, đưa ra truy tố, xét xử nghiêm minh, được dư luận đồng tình, ủng hộ, trong đó, có nhiều vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng⁷; có đối tượng phạm tội là người từng giữ chức vụ cao trong Đảng và trong bộ máy nhà nước như vụ án Đinh La Thăng⁸, vụ án Trịnh Xuân Thanh, vụ án AVG⁹, vụ án Phan Văn Anh Vũ¹⁰, vụ án đánh bạc xảy ra tại tỉnh Phú Thọ¹¹...; tỷ lệ phát hiện, thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế ngày càng nâng cao. Các trường hợp oan sai giảm dần, việc bỏ lọt tội phạm từng bước được hạn chế¹².

- Chất lượng công tác điều tra của Cơ quan điều tra VKSND ngày càng được nâng cao, đã kịp thời ngăn chặn, xử lý những vi phạm xảy ra trong hoạt động tư pháp và tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp, góp phần chấn chỉnh hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo đảm thực thi đúng pháp

⁷ Điển hình: (1) Vụ án “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng; Nhận hối lộ; Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng; Lợi dụng ảnh hưởng đối với người có chức vụ, quyền hạn để trục lợi; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn và các đơn vị, địa phương liên quan; (2) Vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Rửa tiền, Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” xảy ra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và các đơn vị (giai đoạn II); (3) Vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Công ty Tân Hiệp Phát...

⁸ Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

⁹ Liên quan đến Nguyễn Bắc Sơn và Trương Minh Tuấn, nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

¹⁰ Liên quan đến Trần Văn Minh, Văn Hữu Chiến, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng; Nguyễn Thành Tài, Nguyễn Hữu Tín, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

¹¹ Liên quan đến Phan Văn Vĩnh, nguyên Tổng Cục trưởng Tổng Cục Cảnh sát và Nguyễn Thanh Hóa, nguyên Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng chống công nghệ cao (C50), Bộ Công an.

¹² Số người bị bắt, tạm giữ hình sự sau phải trả tự do, xử lý hành chính giảm dần; tỷ lệ truy tố đúng thời hạn, đúng tội danh vượt chỉ tiêu yêu cầu của Quốc hội; các trường hợp oan, sai giảm dần từng năm.

luật¹³. Qua kết quả điều tra, đã ban hành nhiều kiến nghị với các cơ quan hữu quan yêu cầu khắc phục nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần xây dựng các cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh, củng cố, tăng cường niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với VKSND.

- Thực hiện quy định của pháp luật, giai đoạn trước năm 2004, VKSND các cấp đã tiến hành khởi tố nhiều vụ án dân sự, vụ án hành chính để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của tập thể và quyền lợi chính đáng của công dân¹⁴. Từ năm 2004 đến nay, mặc dù khối lượng công việc tăng nhưng VKS các cấp đã có nhiều biện pháp làm tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên tại phiên tòa, từng bước thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ của VKS theo quy định mới của BLTTDS và Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; kịp thời phát hiện nhiều vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng; chú trọng tổng hợp nguyên nhân, điều kiện phát sinh vi phạm pháp luật, tăng cường kiến nghị các cơ quan hữu quan khắc phục, phòng ngừa; chất lượng, hiệu quả các kháng nghị, kiến nghị được nâng lên¹⁵, các loại vi phạm dần hạn

chế, góp phần tăng cường pháp chế trong hoạt động tư pháp, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân được tôn trọng, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển, công bằng xã hội được củng cố, phát huy.

Có thể thấy, kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKSND trong 65 năm qua đã minh chứng cho vai trò quan trọng của VKSND trong kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo vệ pháp luật, quyền con người, quyền công dân, lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

1.4. Yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII xác định nhiệm vụ: *“Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phụng vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”*. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này, một trong những quan điểm chỉ đạo Đảng đưa ra là *“Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”*¹⁶.

qua công tác kiểm sát các vụ việc dân sự, VKS đã ban hành 9.682 kháng nghị phúc thẩm dân sự, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 88,1%; ban hành 1.527 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm án dân sự, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 79,97%. Trong quá trình thực hiện, VKS các cấp đã chú trọng tổng hợp những thiếu sót, vi phạm trong hoạt động xét xử, ban hành 10.281 kiến nghị yêu cầu Tòa án các cấp khắc phục vi phạm; Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, VKS đã ban hành 1.001 kháng nghị phúc thẩm án kinh doanh, thương mại và lao động, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 80,84%; ban hành 618 kháng nghị phúc thẩm án hành chính, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 72,68%. Ban hành 393 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm án kinh doanh, thương mại và lao động, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 76,3%; ban hành 116 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm án hành chính, tỷ lệ kháng nghị được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 77,77%. Trong quá trình thực hiện, VKS các cấp đã chú trọng tổng hợp những thiếu sót, vi phạm trong hoạt động xét xử, ban hành 3.362 kiến nghị yêu cầu Tòa án các cấp khắc phục vi phạm.

¹³ Trong số các vụ án tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp do Cơ quan điều tra VKSND tối cao thụ lý, điều tra, có nhiều vụ đã được phát hiện, xử lý kịp thời như: Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội; vụ án “Tham ô tài sản” xảy ra tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; vụ Lương Duy Kỳ, nguyên Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt trên 3 tỷ đồng; vụ Lê Thị Bích Anh, nguyên Thẩm phán, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nhận hối lộ 300 triệu đồng; vụ Phạm Văn Ngoan, nguyên Điều tra viên Công an quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận hối lộ 160 triệu đồng...; nhiều vụ án được dư luận quan tâm đồng tình, ủng hộ như: (1) Vụ “Nhận hối lộ” xảy ra tại Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; (2) Vụ “Môi giới hối lộ” xảy ra tại Hà Nội, Đà Nẵng và Lào Cai; (3) Vụ “Đưa hối lộ, Môi giới hối lộ, Nhận hối lộ” xảy ra tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; (4) Vụ “Môi giới hối lộ” xảy ra tại Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng...

¹⁴ Trong quá trình thực hiện thẩm quyền này, VKSND đã tiến hành khởi tố nhiều vụ án dân sự, vụ án hành chính để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của tập thể và quyền lợi chính đáng của công dân, cụ thể là: Từ năm 1961 đến năm 1963, VKSND các cấp đã khởi tố 39 vụ án dân sự; từ năm 1969 đến năm 1972, VKSND các cấp đã khởi tố 156 vụ án dân sự, từ năm 1973 đến năm 1975, VKSND các cấp đã khởi tố 141 vụ án dân sự; từ năm 1976 đến năm 1980, VKSND các cấp đã khởi tố 875 vụ; từ năm 2002 đến năm 2004, VKSND các cấp đã khởi tố 104 vụ án dân sự.

¹⁵ Trong thời gian 07 năm (từ 01/01/2014 đến 30/11/2020),

¹⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn*

Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới xác định 10 nhóm nhiệm vụ giải pháp, trong đó có các nhiệm vụ: (1) Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân; (2) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững; (3) Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; (4) Xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Từ Đại hội XIV trở đi, Đảng xác định đất nước ta sẽ chính thức bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Tại buổi trao đổi với các học viên Lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV (lớp thứ 3) ngày 31/10/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm cũng đã làm rõ 07 định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đó là: (1) Cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng; (2) Tăng cường tính đảng trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân; (3) Tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (4) Thực hiện cách mạng chuyển đổi số; (5) Chống lãng phí; (6) Xây dựng đội ngũ cán bộ; (7) Phát triển kinh tế¹⁷.

Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật xác định: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; là một nhiệm vụ trọng tâm của tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật,

bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

Những quan điểm, định hướng của Đảng cho thấy 04 yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta trong kỷ nguyên mới, bao gồm: (1) Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; (2) Tăng cường kiểm soát quyền lực Nhà nước, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; (3) Tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân; (4) Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

2. Xu hướng tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn phát triển mới

Trên cơ sở nhận thức 04 yếu tố định vị nêu trên, cần nghiên cứu đề xuất định hướng đổi mới VKSND trong giai đoạn phát triển mới như sau:

Một là, tiếp tục duy trì và khẳng định vị trí Hiến định của VKSND trong tổ chức bộ máy nhà nước

Như đã đề cập, theo nguyên lý của V.I. Lênin, mô hình VKSND là đặc trưng của Nhà nước XHCN, được ra đời nhằm mục đích bảo đảm pháp chế thống nhất và kiểm soát quyền lực. Điều đó cũng có nghĩa là Nhà nước XHCN không áp dụng mô hình Viện Công tố, bởi lẽ như vậy sẽ làm thay đổi bản chất đặc trưng của mình. Thực tiễn 65 năm tổ chức và hoạt động của VKSND ở nước ta cũng đã chứng minh việc áp dụng mô hình VKSND theo nguyên lý của V.I. Lênin với vị trí Hiến định trong tổ chức bộ máy nhà nước là sự lựa chọn đúng đắn, phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Trong kỷ nguyên mới, trên cơ sở vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta chủ trương đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN, đưa đất nước phát triển lên một tầm cao mới, cần phải tiếp tục duy trì và khẳng định mô hình VKSND với vị trí Hiến định trong tổ chức bộ máy nhà nước, có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với mục đích bảo đảm pháp chế thống nhất và kiểm soát quyền lực.

Hai là, xây dựng VKSND trở thành thiết chế trung tâm trong bảo vệ pháp luật; kiểm soát quyền lực nhà nước và bảo vệ quyền con người, quyền công dân

quốc lần thứ XIII, tập II, Nxb. Quốc gia Sự thật, 2021, tr. 324, 332.

¹⁷ Tô Lâm, Tlđd.

Theo quy định của pháp luật hiện hành, VKSND có chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, có nhiệm vụ *“bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất”*¹⁸.

Thực tiễn cho thấy, với đặc thù trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, VKSND là cơ quan duy nhất có điều kiện theo sát, nắm chắc, các hoạt động giải quyết vụ án, vụ việc ngay từ giai đoạn tiếp nhận giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc khi Tòa án thụ lý cho đến khi được các cơ quan có thẩm quyền kết thúc việc xử lý, bao gồm cả việc thi hành xong bản án, quyết định của Tòa án (đối với trường hợp được đưa ra giải quyết tại tòa). Theo đó, VKSND không chỉ nắm rõ về vụ án, vụ việc mà còn có thuận lợi trong đánh giá nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh vi phạm, tội phạm, những hậu quả, hệ lụy do hành vi vi phạm, phạm tội gây ra, trực tiếp đối với các bị hại, và gián tiếp ảnh hưởng đến lợi ích Nhà nước, lợi ích lâu dài của cộng đồng, xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân để kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền khắc phục, xử lý. Chính vì vậy, VKSND có điều kiện thuận lợi trong giám sát sự tuân thủ pháp luật, kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo vệ quyền con người, bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Trong kỷ nguyên mới, cần xây dựng VKSND trở thành thiết chế trung tâm trong thực hiện các yêu cầu về bảo đảm pháp chế thống nhất, về kiểm soát quyền lực, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bảo vệ quyền con người, lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Cụ thể như sau:

(1) *Phát huy hiệu quả quyền kiến nghị của VKSND trong kiến nghị khắc phục, xử lý vi phạm pháp luật, góp phần bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm chỉnh và thống nhất*

Kiến nghị là một quyền năng pháp lý quan trọng của VKSND trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, góp phần bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm chỉnh và thống nhất. VKSND có quyền kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân khắc phục vi

phạm pháp luật và xử lý nghiêm minh người vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp; nếu phát hiện sơ hở, thiếu sót trong hoạt động quản lý thì kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan khắc phục và áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của VKSND¹⁹. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa làm rõ cơ chế chế tài trong trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân không xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của VKSND. Mặt khác, trong lĩnh vực quản lý nhà nước, nếu phát hiện sơ hở, thiếu sót chưa đến mức xử lý hình sự thì VKSND chỉ có quyền kiến nghị áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm, không có quyền kiến nghị xử lý người để xảy ra sơ hở, thiếu sót. Trong khi đó, thực tiễn cho thấy, những sơ hở, thiếu sót trong quản lý nhà nước có tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, làm cho pháp luật không được thực thi nghiêm minh và thống nhất. Do vậy, để đáp ứng yêu cầu tăng cường pháp chế trong kỷ nguyên mới, cần phát huy hiệu quả thực hiện quyền kiến nghị của VKSND theo hướng nghiên cứu, bổ sung quy định pháp luật về quyền kiến nghị xử lý vi phạm của VKSND trong lĩnh vực quản lý nhà nước, đồng thời bổ sung quy định về chế tài trong trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân không nghiêm túc xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của VKSND.

(2) *Tăng cường vai trò, trách nhiệm của VKS trong hoạt động điều tra, nhất là điều tra tội phạm tham nhũng, chức vụ, góp phần bảo đảm thực hiện hiệu quả yêu cầu tăng cường kiểm soát quyền lực, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí*

Thực tiễn xây dựng, phát triển Cơ quan điều tra VKSND cho thấy, Cơ quan điều tra VKSND luôn không ngừng nỗ lực, cố gắng, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò, chức năng được Đảng, Nhà nước, ngành Kiểm sát nhân dân tin tưởng giao phó, được pháp luật quy định cụ thể. Tuy nhiên, với phạm vi thẩm quyền chỉ điều tra đối với một số loại tội xâm phạm hoạt động tư pháp và tội tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ các cơ quan tư pháp

¹⁸ Điều 107 Hiến pháp năm 2013, Điều 2 Luật Tổ chức VKSND năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

¹⁹ Khoản 2 Điều 5 Luật Tổ chức VKSND năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

còn hạn hẹp, chưa bảo đảm hỗ trợ đầy đủ, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp của VKSND, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra trong quan điểm, chủ trương của Đảng về “Tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí”. Trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Liên bang Đức..., Công tố viên/Kiểm sát viên của Viện Công tố/VKS thực hiện hoạt động điều tra trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Đặc biệt ở Trung Quốc, tổ chức hệ thống Cơ quan điều tra của VKS từ cấp Trung ương đến một số tỉnh để thực hiện thẩm quyền điều tra các tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp. Điều này xuất phát từ nguyên lý công tố bám sát, chỉ đạo điều tra, trực tiếp tiến hành điều tra trong trường hợp cần thiết. Về bản chất, hoạt động điều tra là công tác “nổi dài” của quyền công tố, nhằm mục đích phòng ngừa oan sai, chống vi phạm trong hoạt động tố tụng tư pháp. Ở Việt Nam, hoạt động điều tra tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp của VKSND là công tác “nổi dài” của chức năng thực hành quyền công tố, nhằm thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hoạt động tố tụng của các cơ quan tư pháp, tuân thủ pháp luật, góp phần hiệu quả trong đấu tranh, phòng chống tội phạm tham nhũng, chức vụ nói chung và tham nhũng, chức vụ và xâm phạm hoạt động tư pháp nói riêng, góp phần xây dựng nền tư pháp liêm chính, trong sạch... Do đó, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới, ***cần tiếp tục khẳng định và nghiên cứu tăng cường thẩm quyền điều tra độc lập của VKSND theo hướng mở rộng phạm vi thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra VKSND: (1) Điều tra những vụ án khác mà Viện trưởng VKSND tối cao xét thấy cần thiết, đặc biệt là các có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm hoặc thực hiện hoạt động điều tra không được khách quan.*** Điều này tương đồng với quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015, theo đó, Bộ trưởng Bộ Công an có thẩm quyền phân công thẩm quyền điều tra trong những trường hợp cụ thể; để bảo đảm mọi tội phạm phải được phát hiện xử lý theo quy định của pháp luật; (2) ***Điều tra***

đối với tội các phạm tham nhũng, chức vụ liên quan đến hoạt động tư pháp mà người phạm tội không phải là cán bộ tư pháp. Đồng thời, cùng với việc mở rộng thẩm quyền, luật phải quy định cho Cơ quan điều tra VKSND tối cao được thực hiện các biện pháp nghiệp vụ trình sát, điều tra tố tụng đặc biệt và cơ chế trong thu thập thông tin, xây dựng mạng lưới cơ sở... để đảm bảo hiệu quả hoạt động điều tra.

(3) ***Tăng cường vai trò, trách nhiệm của VKSND trong bảo vệ lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân***

Chức năng công tố, thực hiện quyền truy tố tội phạm ra trước Tòa án là chức năng riêng có của VKSND cũng như của Viện Công tố. Mục đích cuối cùng của việc truy tố, suy cho cùng là hạn chế nguy hiểm đối với xã hội, bảo vệ lợi ích của cộng đồng. Tuy nhiên, thực tiễn cũng như kinh nghiệm của một số quốc gia (Trung Quốc, Pháp, Mỹ, Hungary, Liên bang Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc...) cho thấy trong một số trường hợp ít nghiêm trọng, việc không truy tố tội phạm không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện mục đích trên, mà ngược lại có thể mang lại lợi ích tốt hơn cho xã hội, giảm thiểu chi phí tố tụng, nhận được sự hợp tác tốt hơn của chính người phạm tội... Theo đó, việc nghiên cứu, giao cho VKSND quyền lựa chọn không truy tố trong trường hợp này sẽ bảo đảm tốt hơn lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng.

Trong lĩnh vực dân sự - hành chính, tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Nghị quyết số 205/2025/QH15 của Quốc hội về việc thí điểm khởi kiện vụ án dân sự để bảo quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026); trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả 03 năm triển khai thi hành, cần nghiên cứu mở rộng thẩm quyền khởi kiện vụ án dân sự của VKSND trong phạm vi cả nước. Đồng thời, sớm nghiên cứu, bổ sung cơ chế VKSND khởi kiện vụ án hành chính ***đối với trường hợp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, VKS phát hiện cơ quan, tổ chức có chức năng quản lý nhà nước không thực hiện hoặc thực hiện không đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, gây thiệt hại tới lợi ích công cộng, lợi ích Nhà nước mà VKSND đã kiến nghị khắc phục trong một thời hạn nhất định nhưng không được khắc phục./***